

Khu BTTN Ngọc Linh (Quảng Nam)

Tên khác

Ngọc Linh

Tỉnh

Quảng Nam

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa có

Vĩ độ

15°00' - 15°15' vĩ độ Bắc

Kinh độ

107°56' - 108°07' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

10b - Bắc Đông Dương



Tình trạng bảo tồn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh (Quảng Nam) thuộc các xã Trà Leng, Trà Dơn, Trà Tập, Trà Cang và Trà Linh, huyện Trà My, tỉnh Quảng Nam. Khu bảo tồn nằm trên sườn đông của núi Ngọc Linh, sườn tây của núi Ngọc Linh là Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh, Kon Tum (Tordoff *et al.* 2000).

Văn bản pháp lý đầu tiên có liên quan đến núi Ngọc Linh là Quyết định Số 194/CT của Chủ tịch hội đồng Bộ trưởng, ngày 9 tháng 8 năm 1986, trong đó đề xuất xây dựng khu bảo tồn Ngọc Linh, tỉnh Gia Lai Kon Tum với diện tích 20.000 ha (hiện nay là hai tỉnh Gia Lai và Kon Tum). Tuy nhiên, trong quyết định không đề cập tới tỉnh Quảng Nam. Năm 1994, Phân viện Tây Bắc Bộ (thuộc FIPI) xây dựng dự án đầu tư khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh, tỉnh Kon Tum và Quảng Nam Đà Nẵng (hiện nay tỉnh Quảng Nam và Thành Phố Đà Nẵng). Tuy vậy, dự án này không được thẩm định ở cấp Bộ (Anon. 1998). Năm 1997, trong danh lục đề xuất hệ thống rừng đặc dụng cho năm 2010 đề xuất Khu Bảo tồn Ngọc Linh tỉnh Quảng Nam và Kon Tum với diện tích 50.000 ha (Cục Kiểm lâm 1998). Tháng 12 năm 1998, dự án đầu tư khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh tỉnh

Kon Tum do Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện ĐTQHR xây dựng với diện tích 41.420 ha (Anon 1998), và tháng 10 năm 1999, khu bảo tồn Ngọc Linh (Kon Tum) được thành lập (Tordoff *et al.* 2000).

Cùng với việc thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh (Kon Tum), Viện ĐTQHR và Chương trình BirdLife Quốc tế đã xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi thành lập khu bảo tồn Ngọc Linh (Quảng Nam), trong đó đề xuất diện tích khu bảo tồn là 18.430 ha (Tordoff *et al.* 2000). Dự án nghiên cứu khả thi đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam phê chuẩn tháng 4 năm 2000. Chương trình BirdLife Quốc tế và Viện ĐTQHR sẽ xây dựng dự án đầu tư cho khu bảo tồn này vào tháng 1 năm 2001. Nếu dự án đầu tư thành lập khu bảo tồn thiên nhiên Ngọc Linh được tỉnh Quảng Nam và Bộ NN & PTNT thẩm định và phê duyệt thì khu bảo tồn Ngọc Linh (Quảng Nam) sẽ được thành lập.

Địa hình và thủy văn

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Quảng Nam) đề xuất nằm trên Cao nguyên Kon Tum, là dãy núi cao nổi trội tách biệt với các vùng cao khác ở Tây Nguyên. Núi Ngọc Linh là đỉnh núi cao nhất (2.598 m) trong khu bảo tồn và là đỉnh cao

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Quảng Nam)

nhất Tây Nguyên. Núi Ngọc Linh và các đỉnh núi khác liên kết với giải giồng Nam Ngãi Định trong dãy Trường Sơn, đây cũng là ranh giới hai tỉnh Kon Tum và Quảng Nam (Tordoff *et al.* 2000).

Trong khu vực có hai hệ thủy chính: Sông Tranh và sông Leng. Sông Tranh bắt nguồn từ phía nam của khu đề xuất, chảy theo hướng bắc đổ vào sông Thu Bồn, đây là một sông quan trọng của tỉnh Quang Nam. Sông Leng bắt nguồn từ phía tây bắc của khu đề xuất, là một chi lưu của sông Tranh. Hệ thống sông, suối của khu vực ngắn, hẹp, dốc và có dòng chảy nhanh vì thế đất đai dễ bị rửa trôi, xói mòn nếu không có rừng che phủ. Về mùa mưa, thường có các trận lũ bất chợt, làm sạt lở bờ sông và phá huỷ các công trình thủy lợi và cơ sở hạ tầng. Về mùa khô, hầu hết các hệ thủy khô cạn, ngoại trừ một số suối và sông lớn. Điều này dẫn tới khó khăn cho sản xuất nông nghiệp và nước sinh hoạt của người dân trong vùng (Tordoff *et al.* 2000).

Đa dạng sinh học

Khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Ngọc Linh (Quảng Nam) có tính đặc hữu cao về các loài thực vật và các loài thú. Khu bảo tồn đề xuất có nhiều loài thực vật đặc hữu cho Việt Nam bao gồm Thông đà lạt *Pinus dalatensis* và Sâm ngọc linh *Panax vietnamensis*. Mang trường sơn *Muntingia calabura* cũng được phát hiện tại Ngọc Linh (Quảng Nam), đây là loài đặc hữu mới được phát hiện ở hai khu bảo tồn của Việt Nam. Thêm vào đó, đây cũng là vùng phân bố của loài Khướu ngọc linh *Garrulax ngoclinhensis* mới chỉ tìm thấy ở núi Ngọc Linh. Kết quả phát hiện loài Khướu ngọc linh và ba loài chim phân bố hẹp khác, cho thấy Ngọc Linh (Quảng Nam) đủ tiêu chuẩn nằm trong Vùng chim đặc hữu Cao nguyên Kon Tum (EBA), là một trong bốn Vùng chim đặc hữu của Việt Nam vừa mới khám phá (Tordoff *et al.* 2000).

Khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Ngọc Linh (Quảng Nam) có hệ sinh thái rừng tự nhiên liên tục từ độ cao từ khoảng 150 đến 2.598 m, đây là đai rừng tự nhiên liên tục dài nhất còn lại ở Việt Nam. Từ đai cao 150 đến 1.000 m là rừng thường xanh trên đất thấp, có hệ thực vật đa dạng.

Những diễn tích lớn của kiểu thảm thực vật này đã bị chuyển đổi thành đất nông nghiệp, đặc biệt ở phía nam của khu đề xuất, tuy nhiên, diện tích còn lại mới bị tác động ở mức thấp. Đai độ cao giữa 1.000 và 1.700 m là rừng thường xanh trên núi thấp. Các loài ưu thế thuộc các họ Giẻ Fagaceae, Long Nảo Lauraceae và Mộc lan Magnoliaceae, xen lẫn với một số loài hạt trần như *Podocarpus imbricatus*, *P. neriiifolius* và *Dacrydium elatum*. Kiểu thảm rừng này ít bị tác động, ảnh hưởng của săn bắn, khai thác lâm sản phi gỗ không đáng kể. Đai cao trên 1.700 m là đai phân bố của rừng thường xanh núi trung bình. Các họ thực vật như: họ Giẻ Fagaceae, họ Long não Lauraceae và họ Đỗ quyên Ericaceae đặc trưng cho kiểu thảm ở đai này. Thêm vào đó ở đai này có những diện tích nhỏ là các kiểu thảm hỗn giao giữa cây lá kim và cây lá rộng bao gồm Thông đà lạt *Pinus dalatensis* phân bố ở độ cao trên 1.700 m; rừng lùn phân bố ở các đỉnh giồng cao; và cuối cùng ở đai thấp nhất gần các làng bản là thảm rừng thứ sinh (Tordoff *et al.* 2000).

Các vấn đề về bảo tồn

Mức độ ảnh hưởng của người dân tới khu bảo tồn ở mức thấp. Mật độ dân số trung bình ở vùng đệm là 18 người/km², trong đó mật độ dân số trung bình của Việt Nam là 232 người/km². Sản xuất nông nghiệp trong vùng khá bền vững: tỉ lệ chuyển đổi rừng thành đất nông nghiệp trong hơn 10 năm qua rất thấp so với các vùng khác của Tây Nguyên. Tuy nhiên, hiện tượng phá rừng làm nương rẫy vẫn là trở ngại đối với công tác bảo tồn trong tương lai. Nguyên nhân có thể do tăng trưởng dân số trong vùng và di dân từ các vùng khác tới. Để công tác bảo tồn trong khu vực có hiệu quả cần phải quan tâm tới hai nhân tố trên trong việc xây dựng chiến lược bảo tồn. Vì thế, các biện pháp bảo tồn phải chú ý tới vấn đề tăng trưởng dân số và di dân tới phần phía nam của huyện Trà My, đặc biệt chú ý tới vùng kinh tế mới Tắc Pô thuộc vùng đệm của khu bảo tồn (Tordoff *et al.* 2000).

Các đe dọa khác tới đa dạng sinh học là săn bắn và khai thác quá mức lâm sản phi gỗ. Kết quả đánh giá nhanh nông thôn (RRA) trong vùng cho

Khu Bảo tồn Thiên nhiên Ngọc Linh (Quảng Nam)

thấy sự phong phú của tài nguyên rừng như các loài mang, lợn rừng và song mây đã giảm đáng kể trong mười năm qua, điều đó chứng tỏ tài nguyên rừng đang bị khai thác bất hợp lý. Có thể giảm nhẹ các hoạt động trên bằng cách nuôi trồng các lâm đặc sản phi gỗ, kiểm soát việc buôn bán động vật hoang dã, phát triển các nguồn thu nhập thay thế và tiến hành các hoạt động nâng cao nhận thức về bảo tồn cho cộng đồng (Tordoff *et al.* 2000).

Hiện tại rừng trong khu vực đang được Hạt kiểm lâm huyện Trà My quản lý với một trạm bảo vệ rừng. Hy vọng vào đầu năm 2001, dự án đầu tư cho Ngọc Linh (Quảng Nam) sẽ được hoàn tất và được thẩm định và chính thức thành lập khu bảo tồn Ngọc Linh Quảng Nam (Tordoff *et al.* 2000).

Các giá trị khác

Giá trị quan trọng nhất của khu đề xuất là phòng hộ đầu nguồn. Rừng khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Ngọc Linh đóng vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế của các cộng đồng sống ở vùng hạ lưu, rừng điều hoà và cung cấp nguồn nước tưới tiêu cho nông nghiệp, nước sinh hoạt và ngăn chặn lũ lụt. Trận lũ lịch sử vào tháng 11 và tháng 12 năm 1999 ở tỉnh Quảng Nam đã cho thấy rừng khu bảo tồn thiên nhiên đề xuất Ngọc Linh Quang Nam có ý nghĩa to lớn đối với việc kiểm soát lũ.

Các dự án có liên quan

Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc (UNDP), Quỹ Phát triển Nguồn vốn Liên hiệp quốc (UNCDF), Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam và Cơ quan Phát triển Quốc tế của Úc đã trợ giúp dự án phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn ở huyện Trà My. Dự án RIDU cung cấp 50.000 đô la Mỹ trợ giúp cho mỗi xã trong số 14 xã tham gia, nhằm phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn do cộng đồng lựa chọn. Hai xã (Trà Đơn, Trà Leng) ở vùng đệm của khu bảo tồn đề xuất cũng nằm trong dự án. Ba xã khác (Trà Linh, Trà Cang và Trà Tập) trong vùng đệm là các xã trong Chương Trình 1.715 xã nghèo nhất của Quốc gia (Tordoff *et al.* 2000).

Tài liệu tham khảo

Anon. (1994) [Investment plan for Ngọc Linh Nature Reserve, Kon Tum and Quang Nam-Da Nang provinces]. Hanoi: Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Anon. (1998) [Investment plan for Ngọc Linh Nature Reserve, Kon Tum province]. Hanoi: Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Eames, J. C., Le Trong Trai and Nguyen Cu (1999) A new species of laughingthrush (Passeriformes: Garrulacinae) from the Western Highlands of Vietnam. Bull. Brit. Orn. Club 119(1): 4-15.

Pham Mong Giao, Do Tuoc, Vu Van Dung, Wikramanayake, E. D., Amato, G., Arctander, P. and MacKinnon, J. R. (1998) Description of *Muntiacus truongsonensis*, a new species of muntjac (Artiodactyla: Muntiacidae) from central Vietnam. Animal Conservation 1: 61-68.

Quang Nam Provincial FPD (2000) [FPD questionnaire]. Tam Ky: Quang Nam Provincial Forest Protection Department. In Vietnamese.

Tordoff, A. W., Tran Hieu Minh and Tran Quang Ngoc (2000) [\[A feasibility study for the establishment of Ngọc Linh Nature Reserve, Quang Nam province, Vietnam\]](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute. In Vietnamese.

Tordoff, A. W., Tran Hieu Minh and Tran Quang Ngoc (2000) [A feasibility study for the establishment of Ngọc Linh Nature Reserve, Quang Nam province, Vietnam](#). Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.

Vietnam News (2000) Tra Mi bridges development gap with help from Australian govt.. Vietnam News 31 October 2000.